TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 285/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuy Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 454/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Mỹ D, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: 44A N, phường B, T, Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: 44A N, phường B, T, Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Võ Thị Mỹ D và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung, cụ thể:

Cháu Nguyễn Đình C, sinh ngày 12/6/1994 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Giao 01 con chung là Nguyễn Ngọc Cẩm H, sinh ngày 17/01/2005 cho bà Võ Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*). Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình. Ông Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn bà Võ Thị Mỹ D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0015021 ngày 25/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã H, TH;
(Giấy CNKH số 64 ngày 17/8/1993)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Lê Mai